

***Việt Nam,
nơi mà tôi mãi mãi chẳng muốn quên***

Trong suốt khoảng 20 năm vừa qua, gần như mỗi năm tôi đều tìm dịp về thăm VN. Tôi đã đi gần như khắp đất nước, thăm viếng các đền đài, di tích lịch sử cũng như những thắng cảnh từ Bắc đến Nam. Tôi đã đến những nơi mà ngày xưa, thời còn đi học chỉ tìm thấy trong sách báo, trong văn chương bằng những tưởng tượng của mình. Tôi đã lên tận những bản làng vùng cao nguyên, hoà nhập vào nếp sống của những cộng đồng dân tộc thiểu số. Được hưởng thụ mùi vị của những món ăn đặc sản trong âm thanh không ngừng điệu đàng của họ .

Tuy nhiên, dù đã về VN quá nhiều, nhưng tôi vẫn còn rất nhiều cảm giác chờ mong, đầy thích thú trong những chuyến đi. Tôi có cảm tưởng VN, một nơi tôi chẳng bao giờ quên được, tôi sẽ tìm về dù chỉ là cuộc về thăm viếng, rong chơi . Tôi về để quên đi những tệ nạn của những tháng năm cuối đời mình nơi viễn xứ. Về để sống lại, nhìn lại những dấu tích kỷ niệm xa xưa, nơi mình đã sinh ra, lớn lên với quá nhiều gắn bó. Mỗi lần về với tôi là một lần có được những cảm giác thích thú, níu kéo, tiếc rẻ khi rời xa.

Đôi lần, trong những cuộc gặp gỡ với một vài người bạn đồng hương, cùng lứa tuổi trên dưới 60. Họ đã rời xa VN dưới một dạng thức nào đó trong khoảng vài ba năm sau hay trước 1975 . Phần đông trong số họ cũng có cảm giác như tôi khi nhìn về VN . Họ tìm về thăm lại cố hương vì nơi đó vẫn có cái gì kêu gọi họ. Tình cảm của những lần về thăm đôi khi có tí khác nhau giữa người này với người khác, nhưng vẫn có một điểm chung, đó là tìm được niềm vui khi trở về nhìn lại nơi mình đã một thời gắn bó .

Một số người bạn khác, ngược lại họ cho biết VN chẳng có gì để mà về thăm viếng. Gia đình, thân nhân, họ hàng của họ chẳng còn ai sống trong nước, rồi họ nghĩ đến những khó khăn với những khác biệt về khí hậu, vệ sinh ăn uống... làm họ ngại ngần không muốn đi. Còn phong cảnh thiên nhiên, dấu tích lịch sử, văn hoá đối với họ không phải là một sở thích để tìm tòi, muốn biết...v..v..

Tóm lại chẳng có gì để nói đến chữ ĐÚNG hay SAI giữa một người hàng năm vẫn chờ đón ngày về thăm lại cố hương như tôi với một người khác không mang cảm giác dù rất nhỏ muốn về tìm lại nơi mình đã ít nhiều gắn bó xa xưa. Tất cả là chủ quan khi bất cứ ai qua cái nhìn theo chiều hướng của mình để trách mắng người khác không giống mình.

Riêng cá nhân tôi, ngoài việc thăm viếng gia đình các em và bố tôi vẫn còn sinh sống ở trong nước. Tôi vẫn có những thích thú để được nhìn, được thưởng thức tất cả những gì điệu đàng của quê hương mà ngày xưa vì chiến tranh, nghèo đói, tôi đã không có dịp thực hiện. Dĩ nhiên trong những lần về thăm đó tôi cũng đã bao lần cúi đầu buồn bã với những điều đáng trách, không vui. Nhưng bên cạnh đó, chẳng hiếm những lần tôi đã ngỡ ngàng, vui mừng, mở lòng mình đón nhận cái hạnh phúc tuyệt vời, khó tả đến với tôi. Đôi lần tôi đã chảy nước mắt vì cảm động với những thân tình, lòng tốt rất đơn sơ, nhỏ bé của một người hoàn toàn không quen biết, chỉ gặp trên đường phố. Tôi tự hỏi, có chủ quan quá đáng để nghĩ rằng, với gần 35 năm sống và đi khắp thế giới, chỉ có ở VN, quê hương của mình, tôi mới có thể tìm được cái tình cảm đơn sơ, nhưng thấm đậm ân tình như vậy hay không ?

Viết ra đây vài cái đơn sơ, mộc mạc đó để giải thích cho cái góc cạnh nho nhỏ mà chính nó đã níu kéo, hấp dụ tôi tìm về thăm viếng VN hàng năm .

Mẹ con người đàn bà bán chè :

Cũng như mọi năm, tháng tư năm 2002, tôi lại về thăm VN. Đặc biệt lần này, tôi tạt vào Nhật bản để cùng đi với cô con gái út học ở đó và đang trong dịp nghỉ mùa xuân. Thời gian nghỉ của con gái quá ngắn, không tiện cho việc đi chơi xa vì vậy bố con tôi chỉ loanh quanh ở Sài Gòn. Thình thoảng, vào những ngày nắng nhạt hay buổi chiều khi cái nóng của Sài Gòn đã dịu xuống, tôi mới có dịp chở con gái đi thăm viếng những người quen biết hay tạt vào những quán ăn uống cho con gái biết tí chút về VN

Hôm đó, khi hoàng hôn đã làm nhẹ cái nóng khô của Sài Gòn tháng 4 dương lịch. Tôi và con gái đang ngồi uống dừa lạnh dưới hàng hiên của một quán nước trên con đường khá ít xe, rợp bóng cây ở vùng quận 3 Sài Gòn. Một bà bán chè khoảng tuổi trung niên, cùng với đứa con gái cỡ 12, 13 tuổi. Bà ta đặt gánh chè sát bên lề đường, ngay phía trước chiếc bàn mà bố con tôi đang ngồi..

Quai đằng trước đỡ một cái thùng bằng nhôm đựng nước rửa bát, trên thùng nước được biến chế thành cái khay nhỏ. Trên đó đựng khoảng hơn chục cái bát ăn chè úp ngấn nắp bên cạnh cái lon đựng muống và vài cái hộp thô thiển đựng gia vị cho món chè “đậu xanh bột báng”, đặc biệt của của miền quê Nam Bộ. Quai đằng sau, một nồi chè khói bốc nghi ngút đặt trên một cái bếp than mù mờ ánh lửa khi có làn gió nhẹ thổi qua. Hai chiếc quai được nối chặt với nhau qua chiếc đòn gánh ở phía trên để giữ cân bằng và cũng tiện cho việc di chuyển.

Hình như đã quá quen thuộc với công việc buôn bán. Đứa con gái giúp mẹ vài việc lật vật rồi cùng với mẹ chia nhau đi vào các hàng quán chung quanh để mời gọi khách ăn chè. Mỗi khi có người muốn ăn, họ lại ra gánh chè múc chè bung đến tận tay cho khách. Chúng tôi im lặng theo dõi những cử động thuần nhuyển của hai mẹ con với khá nhiều thích thú. Nhất là nhìn thấy vẻ vội vàng, ánh mắt vui mừng lộ rõ trên khuôn mặt khá xinh, ngây thơ của đứa con gái mỗi khi tìm được khách.

Đúng lúc đó, từ đằng xa trên con đường không đông người nhưng chẳng nói là vắng vẻ được. Một chiếc honda với tiếng máy nổ chói tai, trên yên xe, hai thanh niên quần áo xanh đỏ diêm dúa đang lượn vòng, đánh võng với tốc độ khá cao. Tên ngồi đằng sau lấy chân đẩy chiếc càng chống xe, cọ sát trên mặt đường tạo ra một làn lửa xanh uốn éo theo vòng lượn của xe. Không biết vì trật tay lái hay vì tính toán không chính xác, chiếc xe chạy sát đến gánh chè, vướng vào chiếc quang phía trước kéo đổ thùng nước rửa cùng với đồng bát ăn chè bị bề vỡ rơi tung tóe ra mặt đường. Vì chiếc đòn gánh được cột chặt vào chiếc quang phía sau, nó lại kéo nồi chè và bếp than đổ theo. Âm thanh xèo xèo của chè nóng khi chạm vào than đỏ hồng trên mặt đường sinh ra làn khói trắng bốc lên tan biến vào không gian. Mùi thoang thoang khét của chè cháy đập vào khứu giác làm chúng tôi cảm nhận được cái thơm ngon của món chè.

Hình như tiếng đổ vỡ của gánh chè và tiếng trượt bánh xe trên mặt đường đã kêu gọi mẹ con người bán chè. Từ một quán nước gần đó, cả hai hốt hoảng chạy ra, bà mẹ gào lên :

-Trời ơi! Đổ hết gánh chè của tao rồi !Chúng bây thường cho tao !...

Từ đằng xa, hai tên lái xe honda dừng xe cùng quay lại nhìn, khuôn mặt dù có tí chút ngạc nhiên nhưng hoàn toàn vô cảm với lời la hét của bà bán chè. Chúng quay sang nhau nói với nhau vài tiếng gì đó rồi rồ ga vọt đi, để lại đằng sau làn khói trắng cùng với tiếng rú chói tai của máy nổ.

Bà bán chè vừa hét, vừa chạy theo chiếc honda. Nhưng chỉ được vài bước bà ta dừng lại vì biết rõ việc chạy theo chiếc xe phạm tội chỉ là chuyện vô ích. Đứng lại, đưa bàn tay đập vào đầu mình, khuôn mặt giận dữ nhìn theo hướng chiếc xe của hai tên tội phạm đã biến mất từ lâu, với giọng chán nản bà ta than thở :

-Trời ơi, tao sống làm sao đây, vốn liếng để nuôi cả gia đình chỉ có nồi chè mà chúng mày đã phá tan của tao rồi !...

Trong khi bà bán chè than van, khóc lóc, người hiếu kỳ dần dần bu lại. Người này nói vài lời an ủi, người kia quay ra chửi vài câu bằng quơ hai thừng đu đũa. Vài người khác, tích cực hơn quay ra giúp đỡ con gái thu gom những dụng cụ bát muống chưa bị vỡ ... Qua những lời bàn tán của đám đông cùng với lời than khóc, than van từ bà bán chè, cho tôi hiểu khá rõ hoàn cảnh đáng thương của họ.

Chồng bà ta làm nghề chạy xe ôm, khoảng một năm về trước bị tai nạn giao thông mà tê liệt cả thân mình, hiện nay sống tàn phế trong một căn chòi ở một ngõ hẻm không xa. Hàng ngày bà ta vẫn trông nhờ vào gánh chè để kiếm tiền nuôi chồng và 3 đứa con hãy còn bé. Đứa gái lớn nhất vừa lên lớp 7, ngày đi học, buổi chiều tối theo mẹ đi bán buôn!... Họ kéo dài cuộc sống thiếu thốn, khổ cực đó chỉ dựa vào một hy vọng duy nhất là mong chờ ba đứa con lớn khôn, đi làm kiếm tiền để có chút đổi thay nhân nhả hơn.

Đứa con gái vẫn im lặng cúi đầu, giúp mẹ thu gom vài chiếc bát còn lành lặn, xếp vào chiếc nồi nhuộm đựng chè đã rỗng không. Người mẹ thu gom vật dụng nhưng vẫn không dừng thút thít khóc than. Nhìn cặp mắt ngơ ngác, đau khổ trên khuôn mặt xám đen vì cháy nắng có vài sợi tóc thấm nước mắt và đất cát vắt ngang của bà mẹ, tôi cảm thấy lòng mình chùng xuống vì thương hại.

Đám đông hiếu kỳ thưa thớt dần, con đường lại trở về với vẻ bình thường như chẳng có gì xảy ra. Sau một lúc suy nghĩ, tôi đứng dậy trả tiền nước uống, dẫn chiếc xe gắn máy xuống đường rồi quay sang nói với con gái tôi:

-Con giữ xe cho bố một tí.

Chẳng cần câu trả lời của con, tôi im lặng đến bên bà bán chè, ghé sát gần tai hỏi nhỏ :

-Gánh chè của chị giá bao nhiêu vậy ?

Có lẽ bà bán chè tưởng rằng câu hỏi của tôi cũng như của người khác, chỉ tò mò để mở đầu cho vài câu an ủi hay chia buồn với nỗi bất hạnh của bà ta mà thôi. Bà bán chè ngược nhanh lên nhìn tôi không có tí gì tỏ ra chú ý, rồi lại cúi xuống sửa lại đội quang gánh. Giọng buồn chán bà ta trả lời :

-Cả vốn lẫn lời, nếu gặp ngày may mắn bán hết cũng chẳng hơn được 80 ngàn đồng. Trừ tiền vốn thì cũng kiếm được khoảng 40 đến 50 ngàn đồng là nhiều. Nhưng bây giờ tất cả đã mất rồi, biết lấy gì mà nuôi chồng con ? Trời ơi, sao tôi khổ quá thế này ?!

Tôi im lặng móc túi lấy ra 2 tờ giấy 50 ngàn đồng, gấp nhỏ nhét vào bàn tay của bà ta, chẳng cần chú ý đến nét mặt ngơ ngàng, không hiểu của bà ta. Tôi nói rất gọn:

-Thôi chị đừng khóc nữa, tôi trả tiền cho gánh chè! Coi như hôm nay chị bán hết.

Bà bán chè lúc này mới thực sự hiểu rõ. Quay lại phía tôi, đôi mắt giương to, vành môi hơi mở rộng, thể hiện sự kích xúc tột cùng đang có trong bà ta. Mặc dầu tôi đã phải ấn hai tờ giấy bạc thêm một lần nữa vào bàn tay bà ta, nhưng hình như bà ta vẫn chưa tự tin hoàn toàn để cầm lấy nó. Mãi một lúc sau, khi đã có phần nào bình thản. Đưa mắt nhìn rõ 2 tờ giấy bạc trong bàn tay của mình, ra vẻ suy nghĩ tí chút. Nét buồn chán trong ánh mắt đã hoàn toàn biến mất, thay vào đó là những tia nhìn mừng rỡ. Bà ta cầm lấy một tờ 50 ngàn đồng, đưa về phía tôi :

- Chú Hai, trời ơi! Chú tốt quá, tôi chỉ dám xin chú 50 ngàn thôi. Quá đủ cho tôi có vốn buôn bán ngày mai rồi, còn lại xin trả lại chú.

Hành động của bà ta làm cho tôi khá ngạc nhiên vì không thể ngờ được một người đang rơi vào hoàn cảnh khó khăn mà lại từ chối món tiền rất cần thiết cho cuộc sống của họ như bà ta. Tuy nghĩ vậy, nhưng tôi vẫn đẩy nhẹ cánh tay bà ta và nói :

-Chị cứ cầm lấy tất cả đi. Chị quên, không tính đến việc mua bát đũa, dụng cụ hư hỏng nữa hay sao ?

Bà bán chè vẫn nặng nề nhét tờ giấy bạc vào tay tôi :

-Mấy cái chén cũ đó mua rẻ rẻ, chẳng đáng bao nhiêu đâu. Chú giúp tôi thế này là quá đủ và quá tốt với tôi rồi. Nhất định, tôi không dám lợi dụng quá mức, lấy của chú 100 ngàn đâu!

Hành động đẩy qua, đưa lại giữa tôi và bà bán chè đã làm vài người hiếu kỳ xì xồ, bàn tán ... Tôi đã cảm thấy có tí khó chịu với ánh mắt tò mò của những người đứng xem và với thái độ quá lạ kỳ của bà ta. Nửa ra vẻ đùa dỡn, nửa ra vẻ nghiêm nghị, tôi cầm lấy cả 2 tờ giấy bạc làm như muốn bỏ trở lại vào túi mình. Nhìn thẳng vào mặt bà ta tôi nói rõ từng chữ:

-Chị không muốn lấy thì thôi. Tôi chẳng còn thì giờ đứng đây lằng nhằng với chị nữa. Bây giờ chị lấy cả 2 tờ hay không lấy tờ nào, đơn giản có thể mà thôi.

Nói xong, tôi làm ra vẻ muốn quay bước đi. Đến lúc đó, bà ta mới đưa tay cầm vội lấy cả hai tờ giấy bạc. Với vẻ cảm động và sung sướng hiện rõ trên khuôn mặt, nhìn tôi lấp bắp lời cảm ơn:

-Chú Hai, vậy tôi xin chú. Chú tốt với tôi quá, tôi chẳng biết lấy gì để đền đáp ơn huệ của chú .

Tôi nói với bà ta vài câu an ủi vu vơ rồi quay bước về phía đứa con của tôi, nó đang đứng giữa chiếc xe, đưa mắt ngẩn ngơ theo dõi diễn tiến. Mím cười đi đến phía con, tôi không nhìn ngoái lại, nhưng biết chắc chắn đằng sau mình có ít nhất 2 khuôn mặt vui mừng của mẹ con bà bán chè đang ngơ ngác nhìn theo.

Lúc tôi sửa soạn rồ máy xe, đứa con gái của bà bán chè, vội vàng chạy đến bên cạnh cúi đầu rất kính cẩn, với tí e dè nhưng đầy cảm động, nó nói với tôi :

-Chú Hai, con cảm ơn chú đã giúp đỡ gia đình con.

Tôi nhìn nó mím cười, đưa bàn tay vuốt mái tóc ngắn cũn cỡn của nó, rồi vỗ nhẹ nhẹ vài cái vào vai của nó, với vẻ quý mến, tôi nói:

-Không có chi để cháu phải cảm ơn chú. Cháu cố gắng học hành và thương yêu, giúp đỡ cha mẹ cháu là chú vui rồi .

-Dạ, cháu sẽ nghe lời chú Hai.

Trước khi rồ máy xe, tôi còn thấy nó đưa tay nắm nhẹ lấy cánh tay con gái tôi và nói:

-Em cảm ơn chị.

Trên đường về, bố con chúng tôi im lặng, không nói với nhau một lời nào. Nhưng tôi biết chắc cô con gái của mình vẫn chưa thoát được những suy tư vì những diễn tiến vừa xảy ra.. Tôi cũng biết con tôi không đủ khả năng ngôn ngữ để hiểu được trọn vẹn cái sâu sắc của sự việc, nhưng tôi nghĩ rằng nó dư đủ thông minh để nhìn thấy một niềm vui đang hiện hữu trong lòng tôi và nó. Dĩ nhiên niềm vui đó có lẽ còn lớn hơn đang có trong lòng của cả hai mẹ con bà bán chè rong nghèo khổ.

Riêng tôi, tôi tự hỏi với món tiền quá bé nhỏ, chỉ hơn 6 USD. Món tiền chỉ đủ trả cho 2 ly cà phê bình dân, nhưng chưa đủ cho một ly kem tráng miệng trong bữa cơm trưa đơn sơ của tôi hàng ngày ở Thụy sĩ. Món tiền quá ít ỏi như vậy mà tôi đã mua được một niềm vui rất lớn cho hai chúng tôi và mẹ con bà bán chè. Giá trị của 6 USD đã được tăng lên hơn rất nhiều, ngoài tính toán, không ngờ của tôi. Nhờ món quà nhỏ bé đó tôi đã xóa bỏ được bóng ma bí đát của một gia đình bất hạnh, trong đó có người cha tàn tật và ba đứa con đang tuổi ấu thơ. Tôi đã tái tạo được số vốn mưu sinh cho gia đình họ suýt bị mất . Đó không phải là một giá quá rẻ, một niềm vui to lớn mà tôi đã có được trong lần về thăm đất nước này hay sao ?

Ngồi trên chiếc xe gắn máy lẩn chập chạp trên con đường nhựa bằng phẳng. Hương thụ những làn gió mát buổi hoàng hôn của một ngày trời Sài Gòn nhạt nắng. Tôi miên man nhớ lại với hơn 30 năm sống và làm việc ở hải ngoại. Tôi đã đi công tác ở biết bao nhiêu quốc gia nghèo khổ trên thế giới, Ấn Độ, Pakistan, Trung Quốc, Đông Nam Á và khá nhiều đất nước khác ở Phi châu. Bao nhiêu lần, tôi đã từng xúc động cảm thương với những hoàn cảnh khó khăn, nghèo túng của những người dân bất hạnh nơi đó. Tôi đã từng giúp đỡ, cho tặng vật chất, tiền bạc những người thiếu ăn, hoạn nạn, khốn cùng. Tôi đã nhìn thấy những nét mặt, ánh mắt biết ơn, nghe những câu nói cảm ơn chân tình của họ ... Nhưng có lẽ chưa bao giờ tôi gặp được một người nghèo đói, có hoàn cảnh khó khăn, đang bị con ma bất hạnh đe dọa như mẹ con bà bán chè. Họ lại từ chối không nhận một phần, hay tất cả những món quà mà họ đang cần thiết khi tôi đem đến giúp đỡ họ.

Tôi nghĩ rằng, có lẽ đây là một góc cạnh rất đẹp đẽ của hàng trăm góc cạnh khác, tiềm ẩn trong xã hội VN mà tôi đã đôi lần nhận biết. Theo tôi chỉ có những ai biết mở rộng tâm lòng, biết hoà nhập vào cuộc sống của quê nhà, biết hưởng thụ cái giá trị của đơn sơ nhưng rất chân tình của người dân VN. Nhất là từ những người dân còn xa lạ với những mảnh mung, lừa đảo luôn luôn có trong đời sống kỹ nghệ mà thời gian, tiền bạc là cứu cánh. Tôi chắc với những người nghèo khó tiền bạc nhưng rộng rãi tâm lòng đó, họ sẽ thu nhận được những nụ cười, niềm vui đôi khi làm cho họ chảy nước mắt vì cảm động. Với cá nhân tôi, chính những góc cạnh đẹp đẽ đó đã nối kéo, hấp dụ tôi tìm về thăm viếng VN hàng năm. Cũng chính nó đã gây cho tôi những cảm giác phập phồng đợi chờ mỗi khi sắp sửa về thăm nhưng lại buồn thương, nuối tiếc lúc gần phải tạm biệt, rời xa.

&

Cô gái bán khoai luộc:

Năm nay (2007) tôi vừa về thăm VN vào dịp tết Âm lịch. Đây là cái tết Âm lịch đầu tiên của tôi ở trong nước sau gần 34 năm quên lãng. Trước ngày về, vợ tôi còn nhắc tôi đừng quên mang về cho bà ấy vài chiếc bánh chưng, bánh tét cùng với vài củ sắn dây (loại sắn mà người miền bắc thường mài để lấy bột, hoàn toàn khác với củ sắn hay khoai mì của miền Nam), những món ăn dân giả mà vợ tôi rất thích.

Việc mua bánh chưng, bánh tét thì quá dễ, chẳng có gì để phải tìm kiếm, lúc nào muốn mua cũng có. Nhưng sắn dây, đúng là khó khăn, tôi không ngờ khó mua như vậy. Trước khoảng 4, 5 ngày phải trở về Thụy Sĩ, tôi đã bỏ cả ngày trời ra lục lọi khắp các chợ lớn, chợ nhỏ trong Sài Gòn nhưng cũng không có. Người ta cho biết mùa sắn dây đã qua rồi, chẳng ai còn để bán vì lái buôn đã thu mua tất cả đem đi sản xuất bột sắn để bán tết rồi.

Nhưng hai ngày trước khi phải rời VN, vào khoảng 7 giờ sáng, đang chờ cô em gái trên đường Phạm văn Hai. Tôi chợt thấy một cô gái đầu quấn khăn của phụ nữ người miền Nam khoảng 20, 21 tuổi, ngồi sau một đôi quang gánh trên lề đường, gần ngã ba Ông Tạ. Trên chiếc thúng là một cái nia, bày biện đủ loại khoai luộc, trong đó cũng có vài củ sắn luộc chín, cắt khoanh. Mừng rỡ vì nghĩ rằng mình sẽ mua được món quà cho vợ. Chẳng lưỡng lự tôi vòng xe, dừng lại ngay đằng trước chỗ cô bán khoai ngồi, rồi cùng với cô em đến hỏi cô ta.

Cô bán khoai cho biết, mỗi ngày vào buổi sáng rất sớm, có người mang sắn và khoai đã luộc sẵn bỏ mối cho cô ta, còn sắn dây sống, chưa luộc chín thì cô ta không có! Tôi hỏi cô ta địa chỉ của người bỏ mối sắn luộc, ý muốn đến gặp họ vì cần mua loại củ sắn chưa luộc chín. Cô bán hàng cho biết người bỏ mối ở dưới Hóc Môn, nhưng trong làng xã không dễ gì tìm gặp được họ. Nghe cô gái nói, tôi cũng cảm thấy khó hy vọng vì chỉ còn 2 ngày nữa phải rời xa VN mà còn bao nhiêu việc cần phải làm. Vấn đề bỏ ngày giờ lúc bận rộn này xuống Hóc Môn để mua vài ba kg sắn dây làm quà cho vợ được coi là chuyện không thể được. Đã thế lại cũng chưa chắc gì kiếm được người có mà mua.

Nghĩ như vậy tôi quay ra xe, coi như một việc chẳng nên ray rứt vì ra ngoài khả năng của mình. Nhưng chẳng hiểu sao, cô em tôi lại còn nán lại than van, kể lể về tôi với cô gái bán khoai:

-Chú ấy từ ngoại quốc về thăm VN ăn tết, bà vợ là người Nhật bản lại rất thích ăn sắn dây, mấy hôm trước điện thoại sang dặn chú ấy cố mang về cho bà ấy vài ba ký lô. Suốt ngày hôm qua cô và chú ấy đã đi khắp các chợ tìm mua mà không có! Chỉ còn 2 ngày nữa phải rời khỏi VN, cô mong cháu cố gắng tìm mua cho chú ấy một ít. Giá cả thế nào cũng được, miễn là có loại còn sống, chưa nấu chín là được.

Tôi cũng không ngờ, lời than van vớ vẩn của cô em lại có tác dụng kỳ lạ. Cô bán khoai đưa mắt nhìn tôi ra vẻ đăm chiêu, đắn đo, suy nghĩ... Thái độ của cô ta làm cho tôi hy vọng,

đứng lại chờ đợi ý kiến của cô ta. Rồi vài lời qua, tiếng lại giữa cô em tôi và cô bán khoai. Cuối cùng cô ta nói với tôi :

-Cháu muốn giúp chú lắm, nhưng không biết có kiếm được hay không vì thời gian của chú quá gấp. Im lặng một chút, cô ta nói tiếp:

-Cháu sẽ cố xem sao, nhưng nếu có thì chú định mua bao nhiêu ký lô ?

Chẳng một tí ngần ngại, tôi trả lời liền :

-Khoảng 7, 8 ký lô hay nhiều hơn cũng chẳng sao, nhưng nếu được 10 ký-lô thì càng tốt.

Cuối cùng em tôi cho cô ta số điện thoại di động, dặn cô ta nếu tìm được hãy báo cho em tôi bất cứ giờ giấc nào trong ngày hôm nay. Em tôi cũng không quên nhắc cô ta cố gắng làm ngay hộ, vì tôi phải rời VN vào ngày mốt. Cô ta cho biết nội ngày hôm nay, có hay không cũng sẽ báo tin cho tôi biết để khỏi chờ mong.

Trở về nhà, bận rộn với việc sắp xếp đồ đạc để rời xa VN, tôi chẳng còn đầu óc đâu để nhớ đến lời hứa hẹn của cô bán hàng rong chưa hề quen biết. Tôi nghĩ rằng chỉ là lời nói xuông, làm vui lòng người khách trong việc buôn bán mà thôi. Nhưng không ngờ, buổi tối vào khoảng 9 giờ đêm, cô ta điện thoại báo tin cho em tôi biết đã tìm được sản dây sống. Hiện cô ta đang ở nhà người bỏ mối sản dây ở Hóc môn, giá bán là 11'000 đồng một ký. Cô ta nói, nếu tôi muốn mua sáng ngày mai vào lúc trước 6 giờ 30 ở chỗ cô ta ngồi bán hàng, sẽ mang đến cho tôi. Có lẽ để rõ ràng và muốn chứng minh với chúng tôi là cô ta không đứng trung gian ăn lời, chỉ muốn giúp đỡ tôi mà thôi. Cô ta đưa điện thoại cho em tôi trực tiếp nói chuyện với người bán sản dây về giá cả và số lượng.

Sáng hôm sau, khoảng hơn 6 giờ hai anh em chúng tôi đã đến nơi hẹn vì nghĩ rằng cô ta đã ở đó để bán hàng, rồi nhân tiện mang theo sản cho tôi. Nhưng chúng tôi đến chỗ hẹn đã không gặp cô ta. Nhìn đồng hồ vẫn còn sớm, chúng tôi sang bên kia đường, ngồi ăn điểm tâm của một bà bán xôi trên lề đường. Qua vài câu chuyện vu vơ với bà bán xôi, chúng tôi cho bà ta biết đến đây để chờ cô bán khoai. Bà bán xôi nhìn sang bên lề đường đối diện, có tí ngạc nhiên :

-Kỳ lạ thật, hàng ngày vào giờ này, con bé bán khoai luộc luôn luôn ở bên đó rồi, sao hôm nay nó chưa đến nhỉ ? Chắc lại bị bệnh hay có chuyện gì phải nghỉ buôn bán rồi?

Chúng tôi nghe bà ta nói, cũng có tí nghi ngờ với lời hẹn của cô ta. Cho rằng vì một lý do nào đó không thể mang được sản cho tôi mà tránh mặt đi bán hàng chỗ khác chẳng ? Ngồi nói chuyện gẫu với bà bán xôi thêm một lúc nữa, nhìn đồng hồ cũng đã quá hẹn vài phút. Chúng tôi sửa soạn đứng dậy ra về, tôi cũng chẳng có gì bực bội vì nghĩ rằng trách mắng một người lao động bán hàng rong vì sai hẹn là một điều vô lý chẳng nên có.

Đúng lúc chúng tôi từ già bà bán xôi, dắt chiếc xe xuống đường sửa soạn rồ máy, từ ngã ba Ông Tạ, cô bán khoai xuất hiện, tay xách một cái bao bằng giấy dầu đang vội vã chạy lại phía chúng tôi. Với hơi thở dồn dập, khuôn mặt lấm tẩm mồ hôi có lẽ vì chiếc bao khá nặng mà cô ta còn phải chạy cho kịp thời gian. Ra về mệt nhọc, cô ta nói với tôi :

-Xin lỗi chú vì xe bus từ Hóc Môn bị kẹt đường cho nên cháu đến chậm. Cháu đã mang cho chú đúng 7 ký sản sống đây .

Nói xong cô ta mở bao giấy cho chúng tôi thấy 4 củ sản dây to như bắp vế vẫn còn dính đất cát vì mới đào từ vườn lên. Trong khi em tôi nhận lấy bao củ sản, tôi nói với cô ta :

-Chú cảm ơn cháu lắm, bao nhiêu tiền để chú trả lại cháu.

-Thì như chú đã biết rồi, mỗi ký lô giá 1 ngàn, vậy 7 ký giá tổng cộng là 77 ngàn đồng.

Chẳng ngần ngại, tôi móc túi lấy ra 80 ngàn đưa tận tay cô ta, ra ý chẳng cần trả lại số tiền còn dư, rồi nói với cô ta vài lời cảm ơn. Cô gái bình thân, rất lễ phép nói vài câu cảm ơn, nhận lấy món tiền từ tay tôi trước khi chào từ già chúng tôi, đi sang phía bên kia đường hướng về trạm xe bus xa xa trên đường Cách Mạng Tháng 8.

Tôi vui mừng vì đã mua được món quà cho vợ, nhưng khi ngồi lên yên chiếc xe, sửa soạn về nhà. Cô em của tôi có vẻ ngần ngại tí chút ,nói với tôi :

-Anh đưa cho cô ta 80 ngàn đồng, theo em không đủ vốn đâu. Cô ta đã phải bỏ mất một ngày đi bán khoai, phải trả tiền xe bus đi lên đi xuống Hóc Môn giá đã 6000 đồng để mua sản cho anh, bây giờ lại phải tốn tiền xe bus về nhà. Anh chỉ cho cô ta 3000 đồng tiền dư thừa thì làm sao mà đủ ? Em nghĩ cô ta bị lỗ to đó !

Nghe cô em nói, tôi giật mình, tự trách tính vô tâm và thiếu suy nghĩ cố hữu của mình. Quay sang cô em, tôi vội vàng thúc dục :

-Ngồi lên xe ngay, anh phải chạy theo cô ta, hy vọng xe bus đừng mang cô ta đi mất !

Thật may mắn, vừa đến đầu ngã ba tôi đã thấy cô ta đang đứng chờ trên lề đường nơi trạm xe bus . Cảm giác ân hận vì làm lẫn biến mất, thay vào đó là vui mừng vì biết rằng mình sẽ không áy náy vì “ăn gian” của một người buôn thúng bán rông. Chậm rãi tôi dắt chiếc xe lên lề đường, để cho em tôi coi xe, rồi đi đến chỗ cô ta đang đứng. Cô gái bất chợt nhìn thấy tôi, không dấu được vẻ ngạc nhiên, hơi chau mày ra vẻ thắc mắc cô ta hỏi :

-Chú, chắc lại có chuyện gì nhờ cháu nữa hay sao ?

Mím cười, với vẻ ân cần, đưa bàn tay để nhẹ lên vai cô gái, tôi trả lời :

-Chú xin lỗi cháu, vì đã thiếu suy nghĩ mà không nhìn thấy lòng tốt và thiệt thòi quá đáng của cháu.

Chẳng chú ý đến sắc mặt ngạc nhiên, đầy thắc mắc của cô gái bán khoai. Tôi nói tiếp :

-Mà cũng tại cháu không nói cho chú biết rõ ràng. Cháu đã phải bỏ mất một ngày chợ đi mua sản cho chú, đã mất tiền xe đi và về Hóc Môn, bây giờ cháu lại tốn tiền về nhà nữa . Chú phải trả lại cho cháu đây!

Nói xong, tôi móc trong túi ra vài tờ giấy bạc, có lẽ khoảng trên dưới 60 ngàn đồng, nhét vào tay cô ta

Đến đây thì cô gái đã hiểu rõ sự việc, đưa tay đầy nắm giấy bạc về phía tôi, với tí lúng túng, ngượng ngập cô ta nói lí nhí từ chối :

-Chú kỳ quá, món tiền quá nhỏ nhoi, chú áy náy làm gì ? Cũng là dịp cháu được nghỉ buôn bán một ngày để dưỡng sức mà .

Chẳng chờ tôi trả lời, cô ta nói tiếp :

-Khi cháu được biết chú đã phải đi khắp các chợ để tìm mua sản đây mang về làm quà cho cô, cháu đã có rất nhiều cảm mến chú. Cháu cũng chẳng hiểu sao lại có cảm giác rất mến thương cô khi biết cô là người Nhật. Trong ý nghĩ của cháu, cô là người rất đẹp, rất dễ thương mà cháu nghĩ rằng mình không nhầm lẫn khi dành tình cảm cho cô, dù cô chỉ là người cháu chưa hề quen biết ! Chính ra cháu chẳng nên nói đến chữ bán buôn, lấy tiền của chú mà phải tặng cô chú mới đúng. Huống chi với vài ba ngàn đồng sai biệt có đáng là bao mà chú mà chú phải để tâm cho mệt.

Nghe cô gái nói, tôi dờ dẩn vì xúc động với lòng tốt của cô ta. Cầm lấy mấy tờ giấy bạc nhét vội vào túi áo bà ba của cô ta. Rồi cũng chẳng ngại ngần, tôi đưa cả hai tay ôm lấy cô ta ghì sát vào thân của mình để tỏ bày sự cảm động với tấm lòng quá tốt, ra ngoài sự tưởng của tôi từ một cô gái quê mùa lam lũ.

Trong vòng tay ôm chân tình không chút như nước đổ. Mùi mồ hôi chưa khô trên tấm thân nheo nhuóc bụi đường, từ chiếc áo bà ba màu xanh lá mạ đã quá cũ trộn lẫn màu vàng vì nắng mưa... đập vào mũi tôi. Qua vòng tay, tôi cũng nhận biết tấm thân mạnh khỏe với những bắp thịt săn cứng của một cô gái nông thôn lao碌. Và hình như tôi cũng cảm thấy cô ta chợt có tí rung động, dù rất nhẹ. Tôi hiểu rằng sự biểu lộ tình thân quá mức của mình đã ra ngoài giới hạn nhận thức của một cô gái quê mùa. Ít hay nhiều sự thân tình quá mức, đụng chạm xác thân, rất bình thường của Âu Mỹ đã làm cho cô gái cảm động, ngỡ ngàng.. Nhưng tôi chẳng có gì để ân hận vì tôi biết chắc rằng sự biểu lộ của mình hoàn toàn trong sáng, không một tí bụi nhơ. Tôi chỉ muốn diễn tả sự xúc động của mình với một người chưa hề quen biết. Một cô gái quê mùa , thô kệch có tấm lòng quá tốt, quá chân thành dành cho tôi, cho vợ tôi, người mà cô ta chỉ nhìn thấy trong tưởng tượng .

Đúng lúc đó chiếc xe bus từ xa chạy đến, dừng sát vào lề đường. Vài tiếng thúc dục khách lên xuống của người lơ xe, cho tôi biết thời gian chỉ đủ để tôi nói với cô ta lời từ giả:

-Một lần nữa chú cảm ơn cháu. Chẳng biết có dịp nào gặp lại cháu không, nhưng chú chúc cháu may mắn.

Trước khi bước vội lên xe, cô gái bán khoai quay lại nói với tôi câu gì đó nhưng vì âm thanh quá nhỏ lại cùng lúc với tiếng la hét của người lơ xe nên tôi cũng chẳng nghe rõ. Qua tấm kính mù mờ của cửa xe chưa kịp khép kín, hình như tôi thấy đôi mắt cô ta rơm rớm lệ nhìn về phía tôi, đưa bàn tay vẫy chào với giọng nói hơi buồn :

-Chúc chú bình an, nhớ nhắn lời hỏi thăm cô hộ cháu.

Tôi thần thờ đứng nhìn theo chiếc xe bus chậm chậm rời xa. Qua khung kính phía sau chiếc xe, hình như tôi vẫn nhìn thấy khuôn mặt nhem nhuốc, ánh mắt chân tình của cô gái quê mùa, tốt bụng hướng về phía tôi. Còn tôi, trong lòng mình cũng cảm thấy có cái gì là lạ, tiếc rẻ như vừa rời xa một người bạn mà mình rất yêu quý. Tôi muốn nói với cô ta một lời cảm ơn rất chân thành, xuất phát từ đáy sâu của lòng tôi. Lời cảm ơn đó không phải vì cô ta đã bỏ việc buôn bán, chịu tổn kém để tìm ra những củ sắn trái mùa làm quà cho vợ tôi. Mà tôi muốn nói đến lòng tốt tuyệt vời, rất đôn sơ của một cô gái bán hàng rong nghèo túng đã cho tôi cái cảm giác sung sướng khó tả . Chính cái cảm giác đó đã giải thích lý do tại sao mà hàng năm tôi vẫn tìm về thăm đất nước. Tôi có cảm tưởng lòng tốt của cô ta là một trong những cấu chất đã kết gắn tôi với quê hương, Đã cho tôi hiểu rằng, cố hương của mình vẫn còn rất nhiều những cái đẹp để đáng yêu, đầy xúc động mà tôi chẳng bao giờ tìm được ở những nơi khác. ./.

Lưu An
(Suisse July, 2007)